

Sông Công, ngày 16 tháng 6 năm 2020

Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 53/ 2020/ TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đỗ Đức Th, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường P thành phố S, tỉnh Thái Nguyên;

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 15, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Đức Th và chị Nguyễn Thị Nh kết hôn năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phố Cò, thành phố Sông Công. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được hai tháng sau đó cuộc sống nhạt dần và phát sinh mâu thuẫn, hiện đã ly thân, lý do không còn tình cảm. Nay anh Th và chị N đều xác định tình cảm, xin được thuận tình ly hôn.

Xét thấy sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa anh Th và chị N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Th và chị N chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Th và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Trong thời gian chung sống anh Th và chị N đều xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Đức Th và chị Nguyễn Thị N thỏa thuận, anh Th tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đức Th và chị Nguyễn Thị N.

- Về con chung: Anh Đỗ Đức Th và chị Nguyễn Thị N đều xác định vợ chồng không có con chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Th và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Đức Th tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0007938 ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Sông Công;
- UBND phường Phố Cờ;
- Chi cục THADS TP. Sông Công;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Văn Phong